

Bản án số: 08/2022/HS-ST  
Ngày: 25-03-2022

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẠC SƠN - TỈNH HOÀ BÌNH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lê Thị Hồng

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Bùi Văn Thiệu;

Bà Trịnh Thị Thắng.

**- Thư ký ghi biên bản phiên tòa:** Ông Bùi Văn Hường- Thư ký Toà án nhân dân huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình tham gia phiên tòa:** bà Nguyễn Thị Phúc- Kiểm sát viên sơ cấp thực hành quyền công tố, kiểm sát xét xử tại phiên tòa.

Ngày 25/03/2022, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 05/2022/TLST-HS ngày 25 tháng 02 năm 2022 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2022/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 03 năm 2022 đối với bị cáo:

Bùi Văn D, sinh ngày 15/08/1993 tại Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình. Nơi cư trú: phố Mường Cháy, thị trấn Vụ Bản, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình. Nghề nghiệp: Lao động phổ thông; trình độ văn hóa (học vấn) 5/12; dân tộc: Mường; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn Lớn, sinh năm 1952 (đã chết) và bà Bùi Thị Ổn, sinh năm 1949; vợ con chưa có; Tiền án tiền sự: không. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình từ ngày 16/11/2021. Có mặt.

**- Người chứng kiến:**

+ Bùi Thị Hải, sinh năm 1973. Địa chỉ: phố Mường Cháy, thị trấn Vụ Bản, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình. Vắng mặt;

+ Bùi Văn Thành, sinh năm 1989. Địa chỉ: phố Cháy, thị trấn Vụ Bản, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình. Vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 00 phút ngày 16/11/2021, Bùi Văn D một mình đi xe buýt từ nhà tại phố Mường Cháy, thị trấn Vụ Bản, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hoà Bình đến khu vực bến xe trung tâm huyện Lạc Sơn để tìm mua ma túy về sử dụng cho bản thân. Tại khu vực Bến xe trung tâm huyện Lạc Sơn, D gặp một người đàn ông không quen biết, có biểu hiện giống người nghiện ma túy nên đã đến hỏi và mua được của người đàn ông này 21 (hai mươi một) gói ma túy với số tiền 2.000.000đ (Hai triệu đồng). Mua được ma túy, D tiếp tục đón xe buýt đi về đến phố Mường Cháy, thị trấn Vụ Bản thì xuống xe và cầm theo toàn bộ số ma túy vừa mua được đi bộ đến nhà Bùi Anh Tuấn, sinh năm 1982 ở cùng phố để chơi. Vào đến nhà Tuấn, D thấy Tuấn đang làm việc dưới bếp nên đã tự vào phòng khách nhà Tuấn để ngồi chờ Tuấn lên nói chuyện. Đến 11 giờ cùng ngày, D đang ở trong phòng khách của nhà Tuấn, thì tổ công tác Công an huyện Lạc Sơn đến kiểm tra nơi cư trú đối với hộ gia đình Tuấn. Khi nhìn thấy tổ công tác, D định bỏ chạy thì bị Tổ công tác không chế kiểm tra hành chính phát hiện và thu giữ tại bên trong lòng bàn tay trái của D đang cầm 21 (hai mươi một) gói giấy, bên trong mỗi gói đều chứa chất bột màu trắng (D khai là ma túy). Tổ công tác Công an huyện Lạc Sơn đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ, niêm phong toàn bộ vật chứng.

Tại Kết luận giám định số: 346/KLGD-CAT-PC09 ngày 31 tháng 12 năm 2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hòa Bình kết luận: “Chất bột màu trắng trong 21 (hai mươi một) gói giấy trong phong bì niêm phong một mặt có ghi: “Vật chứng thu giữ khi bắt quả tang Bùi Văn D” gửi giám định có tổng khối lượng 0,60g (Không phải sáu mươi gam) là ma túy, loại Heroine”.

Quá trình điều tra, truy tố Bùi Văn D đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được.

Về thủ đoạn, động cơ, mục đích phạm tội: Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý, mục đích bị cáo tàng trữ để sử dụng cho bản thân.

Nguyên nhân, điều kiện dẫn đến hành vi phạm tội của bị cáo: Do bị cáo là người nghiện ma túy nên tàng trữ để sử dụng.

Cáo trạng số: 07/CT-VKS ngày 23/02/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạc Sơn đã quyết định truy tố bị cáo Bùi Văn D về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma Tuý" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Thực hành quyền công tố tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên nội dung bản cáo trạng đồng thời đề nghị HĐXX áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1; khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo từ 21 đến 24 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Vật chứng của vụ án gồm: Toàn bộ ma túy, loại Heroine cùng toàn bộ vỏ bao gói còn lại sau khi giám định hiện chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lạc Sơn quản lý chờ xử lý là vật nhà nước cấm tàng trữ đề nghị tịch thu tiêu hủy

theo qui định tại điểm c khoản 1 Điều 47 bộ luật hình sự; khoản 1, điểm a và c khoản 2 Điều 106 bộ luật tố tụng hình sự.

Đối với Bùi Anh Tuấn là chủ nhà nơi bị cáo D ngồi chơi và bị bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Quá trình điều tra xác định không liên quan đến việc phạm tội của D nên đề nghị HĐXX không đề cập xử lý.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Bùi Văn D tại khu vực Bến xe trung tâm huyện Lạc Sơn vào ngày 16/11/2021 do chưa xác định được nhân thân lai lịch cụ thể nên cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, đề nghị HĐXX khi nào làm rõ sẽ xử lý theo quy định.

Bị cáo không có lời bào chữa, nhất trí với bản cáo trạng và luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạc Sơn.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:*

[1] *Về tố tụng:* Hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] *Về hành vi phạm tội:* Lời khai nhận của bị cáo Bùi Văn D tại phiên tòa sơ thẩm phù hợp với lời khai của bị cáo; người làm chứng và những người chứng kiến, phù hợp biên bản bắt người phạm tội quả tang, các vật chứng đã thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập hợp pháp trong hồ sơ vụ án. Đủ cơ sở kết luận:

Hồi 09 giờ 00 phút ngày 16/11/2021, tại phố Mường Cháy, thị trấn Vụ Bản, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình, do bản thân thường xuyên sử dụng trái phép chất ma túy nên Bùi Văn D đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,60g (không phải sáu mươi gam) chất ma túy, loại Heroine nhằm mục đích sử dụng cho bản thân thì bị phát hiện bắt quả tang cùng tang vật. Hành vi của bị cáo đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật đã viện dẫn là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] *Về tính chất của hành vi phạm tội:* Hành vi của bị cáo Bùi Văn D là nghiêm trọng, trực tiếp xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, làm mất trật tự trị an, gây tác hại rất lớn về nhiều mặt cho đời sống xã hội. Heroine là chất ma túy rất độc hại, tàn phá và hủy hoại sức khỏe con người, là một trong những nguyên nhân chính phát sinh ra các tệ nạn xã hội và các loại tội phạm đặc biệt nghiêm trọng khác. Khi thực hiện hành vi, bị cáo đủ tuổi chịu trách nhiệm

hình sự, có khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình, nhận thức đầy đủ về tác hại của ma túy nhưng vẫn cố tình thực hiện- lỗi của bị cáo là lỗi cố ý trực tiếp.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

*Về tình tiết tăng nặng:* Bị cáo không có tình tiết tăng nặng quy định tại điều 52 Bộ luật hình sự.

*Về tình tiết giảm nhẹ:* Quá trình điều tra, truy tố Bùi Văn D đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; là người dân tộc thiểu số, gia đình thuộc hộ nghèo; có bà nội được Nhà nước truy tặng danh hiệu Bà mẹ Việt Nam anh hùng thỏa mãn qui định về tình tiết giảm nhẹ tại điểm s khoản 1; khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên cần được xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo trong quá trình lượng hình.

[5] *Về hình phạt chính:* Căn cứ vào hành vi, tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo; Căn cứ tiền án, tiền sự, nhân thân của bị cáo; Căn cứ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo HĐXX xét thấy cần phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc cách ly xã hội một thời gian đối với bị cáo mới đủ sức răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[6] *Về hình phạt bổ sung:* Theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, nghề nghiệp không ổn định, không có tài sản riêng, gia đình bị cáo thuộc hộ nghèo. Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[7] *Vật chứng của vụ án gồm:* Toàn bộ ma túy, loại Heroine cùng toàn bộ vỏ bao gói còn lại sau khi giám định hiện chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lạc Sơn quản lý chờ xử lý là vật nhà nước cấm tàng trữ nên cần tịch thu tiêu hủy theo qui định tại điểm c khoản 1 Điều 47 bộ luật hình sự; khoản 1, điểm a và c khoản 2 Điều 106 bộ luật tố tụng hình sự.

[8] Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo, do không rõ tên, tuổi, địa chỉ và đặc điểm nhận dạng, chưa có căn cứ để xác minh nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Đối với Bùi Anh Tuấn là chủ nhà nơi bị cáo D ngồi chơi và bị bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Quá trình điều tra xác định không liên quan đến việc phạm tội của bị cáo D nên HĐXX không đề cập xử lý.

[10] Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát về tội danh, hình phạt đối với bị cáo và các vấn đề khác.

[11] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo qui định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định các 331 và 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

*Vì các lẽ trên,*

## QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

*Về tội danh:* Tuyên bố bị cáo Bùi Văn D phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

*Về mức hình phạt:* Xử phạt bị cáo Bùi Văn D 21 (Hai mươi một) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 16/11/2021 (Ngày bị cáo bị tạm giữ).

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Áp dụng Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự: Quyết định tạm giam bị cáo Bùi Văn D 45 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để bảo đảm thi hành án.

**2. Về vật chứng:** Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 bộ luật hình sự; Khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy đối với 01 phong bì niêm phong nguyên vẹn mẫu giám định ma túy của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình một mặt có ghi “Mẫu vật còn lại sau giám định vụ Bùi Văn D, sinh năm 1993- Phạm tội về ma túy, xảy ra ngày 16/11/2021 tại thị trấn Vụ Bản, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình”. Mép dán có dấu niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình và chữ ký của thành phần tham gia niêm phong cùng toàn bộ vỏ bao gói còn lại sau khi giám định.

*(Vật chứng nêu trên hiện được quản lý tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Lạc Sơn theo đúng mô tả tại biên bản giao nhận vật chứng và phiếu nhập kho ngày 28/02/2022).*

3. Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Bùi Văn D phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Căn cứ các Điều 331 và 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

### **Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND tỉnh Hòa Bình;
- Sở tư pháp tỉnh Hòa Bình;
- VKSND huyện Lạc Sơn;
- CCTHADS huyện Lạc Sơn;
- Công an huyện Lạc Sơn;
- UBND thị trấn Vụ Bản;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Thị Hồng**



